

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh La Văn K, sinh năm 1999

Địa chỉ: Bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị L và anh La Văn K.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị L và anh La Văn K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Mai Thị L và anh La Văn K có 01 con chung là cháu La Bảo Minh, sinh ngày 29/7/2019. Chị L và anh K thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn:

Chị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu La Bảo Minh cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh K phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh La Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

“Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung; Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Thị L và bị đơn anh La Văn K mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án. Chị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh K phải chịu. Tổng cộng chị L phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000943 ngày 11/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị L số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND thị trấn Tân Uyên, Tân Uyên, Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương